

THÔNG BÁO

Về việc tập huấn, đánh giá nghiệp vụ đăng kiểm viên xe cơ giới, đăng kiểm viên xe cơ giới bậc cao

Kính gửi: Các đơn vị đăng kiểm xe cơ giới

Căn cứ Điều kiện cấp Giấy chứng nhận đăng kiểm viên theo quy định tại Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới, Thông tư số 18/2019/TT-BGTVT ngày 20/05/2019 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018;

Căn cứ nhu cầu của các đơn vị đăng kiểm và cá nhân về việc đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng kiểm viên xe cơ giới bậc cao;

Cục Đăng kiểm Việt Nam (ĐKVN) thông báo về việc tập huấn, đánh giá nghiệp vụ đăng kiểm viên trong tháng 5 năm 2023 cụ thể như sau:

1. Đánh giá nghiệp vụ đăng kiểm viên:

- Cục ĐKVN dự kiến tổ chức đánh giá nghiệp vụ đăng kiểm viên xe cơ giới, đăng kiểm viên xe cơ giới bậc cao (bao gồm cả đánh giá lần đầu và đánh giá lại) vào ngày:

+ 07/05/2023 tại Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 29-01V, địa chỉ Km 15+200 Quốc lộ 1A, Thôn Yên Phú - Xã Liên Ninh - Thanh Trì - Hà Nội – Hà Nội;

+ 28/05/2023 tại Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 50-04V, địa chỉ Lô H4, Khu công nghiệp Cát lái, Cụm 2, phường Thanh Mỹ Lợi, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh.

- Các đơn vị, cá nhân có nhu cầu, lập hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng kiểm viên gửi về Cục ĐKVN (thời điểm nhận hồ sơ tại Cục trước ngày đánh giá 07 ngày). Thành phần hồ sơ theo phụ lục đính kèm Thông báo này.

2. Tập huấn lý thuyết nghiệp vụ đăng kiểm viên xe cơ giới:

- Cục ĐKVN dự kiến tổ chức Lớp tập huấn lý thuyết nghiệp vụ đăng kiểm viên xe cơ giới (Khóa 2 năm 2023) từ ngày 15/05/2023 đến ngày 26/05/2023 tại địa chỉ: Tòa nhà Vietcombank, số 79 Nguyễn Đình Chiểu, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh;

- Các đơn vị, cá nhân có nhu cầu, lập hồ sơ đăng ký tham dự lớp Tập huấn gửi về Trung tâm Chuyển đổi số dữ liệu phương tiện Quốc gia và tập huấn nghiệp vụ (Trung tâm DTTC) tại địa chỉ số 126 Kim Ngưu, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội (thời điểm nhận hồ sơ tại Trung tâm DTTC trước ngày khai giảng 07 ngày). Thành phần hồ sơ đăng ký bao gồm:

+ Bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao được chứng thực bằng tốt nghiệp đại học, bằng điểm đại học; bằng điểm tốt nghiệp đại học chuyên ngành đào tạo kỹ thuật cơ khí, trong chương trình đào tạo đại học phải có đầy đủ các nội dung sau: Lý thuyết ô tô, cấu tạo ô tô, Kết cấu tính toán ô tô, Bảo dưỡng kỹ thuật ô tô, Động cơ đốt trong và Điện ô tô hoặc các nội dung tương đương. Trường hợp không đầy đủ các nội dung trên, có thể được đào tạo bổ sung tại các trường đại học.

+ Ảnh màu cỡ 4 cm x 6 cm, chụp kiểu thẻ căn cước, trong thời gian không quá 06 tháng;

+ Bản sao được chứng thực Giấy phép lái xe còn hiệu lực;

+ Bản sao căn cước công dân/chứng minh thư nhân dân.

- Kinh phí tập huấn:

Trung tâm DTTC sẽ có thông báo tới các đơn vị, cá nhân trước ngày khai giảng 03 ngày.

Cục Đăng kiểm Việt Nam thông báo để các đơn vị và cá nhân biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Cục (để b/c);
- Trưởng Phòng (để b/c);
- Trung tâm DTTC (để t/h);
- Lưu: VT, VAR.

TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG KIỂM ĐỊNH XE CƠ GIỚI
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Văn Phương

PHỤ LỤC

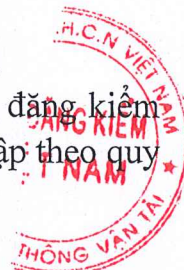
THÀNH PHẦN HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KIỂM VIÊN
(Kèm theo Thông báo số 7568 /TB-ĐKVN ngày 17/04/2023 của Cục ĐKVN)

A. THÀNH PHẦN HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GCN ĐĂNG KIỂM VIÊN XCG BẠC CAO

- 1) Đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng kiểm viên;
- 2) Lý lịch chuyên môn theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 139/NĐ-CP của Chính phủ ngày 08/10/2018;
- 3) Bản sao Giấy chứng nhận đăng kiểm viên lần đầu và lần gần nhất;
- 4) Bản sao được chứng thực bằng tốt nghiệp đại học;
- 5) Bản sao được chứng thực bằng điểm đại học chuyên ngành đào tạo Kỹ thuật cơ khí, trong chương trình đào tạo đại học có các nội dung sau (6 nội dung): Lý thuyết ô tô, Cấu tạo ô tô, Kết cấu tính toán ô tô, Bảo dưỡng kỹ thuật ô tô, Động cơ đốt trong và Điện ô tô;
- 6) Bản sao được chứng thực các nội dung đào tạo tương đương ở bậc đại học với 6 nội dung đào tạo được nêu ở khoản 5 (nếu cần);
- 7) Ảnh màu cỡ 4 cm x 6 cm, chụp kiểu thẻ căn cước, trong thời gian không quá 06 tháng;
- 8) Bản sao Giấy phép lái xe còn hiệu lực;
- 10) Bản sao Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân còn hiệu lực.
- 11) Đăng ký địa điểm, thời gian tham dự đánh giá.

B. THÀNH PHẦN HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GCN ĐĂNG KIỂM VIÊN XE CƠ GIỚI

- 1) Đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng kiểm viên;
- 2) Lý lịch chuyên môn theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 139/NĐ-CP của Chính phủ ngày 08/10/2018;
- 3) Giấy chứng nhận đăng kiểm viên lần gần nhất (trường hợp cấp lại);
- 4) Văn bản xác nhận thực tập nghiệp vụ đăng kiểm viên của đơn vị đăng kiểm hướng dẫn thực tập đảm bảo đủ thời gian, nội dung và khối lượng thực tập theo quy định (trường hợp cấp lần đầu);
- 5) Bản sao được chứng thực bằng tốt nghiệp đại học;
- 6) Bản sao được chứng thực bằng điểm đại học chuyên ngành đào tạo Kỹ thuật cơ khí, trong chương trình đào tạo đại học có các nội dung sau (6 nội dung): Lý thuyết ô tô, Cấu tạo ô tô, Kết cấu tính toán ô tô, Bảo dưỡng kỹ thuật ô tô, Động cơ đốt trong và Điện ô tô hoặc nội dung tương đương;
- 7) Bản sao được chứng thực các nội dung đào tạo tương đương ở bậc đại học với 6 nội dung đào tạo được nêu ở khoản 6 (nếu cần);
- 8) Bản sao được chứng thực bằng điểm đại học đào tạo bổ sung tại các trường đại học (nếu cần);
- 10) Ảnh màu cỡ 4 cm x 6 cm, chụp kiểu thẻ căn cước, trong thời gian không quá 06 tháng;
- 11) Bản sao Giấy phép lái xe còn hiệu lực;
- 12) Bản sao Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân còn hiệu lực;
- 13) Đăng ký địa điểm, thời gian tham dự đánh giá.



PHẦN I

1.1. Mục đích và phạm vi áp dụng của quy định này.

1.2. Quy định này áp dụng cho tất cả các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện.

1.3. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

1.4. Quy định này được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

1.5. Quy định này được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

1.6. Quy định này được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

1.7. Quy định này được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

1.8. Quy định này được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

1.9. Quy định này được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

1.10. Quy định này được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

1.11. Quy định này được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

1.12. Quy định này được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

1.13. Quy định này được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

1.14. Quy định này được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

1.15. Quy định này được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

1.16. Quy định này được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

1.17. Quy định này được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

1.18. Quy định này được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

1.19. Quy định này được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

1.20. Quy định này được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

1.21. Quy định này được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

1.22. Quy định này được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

